

Bản án số: 29/2024/HS-ST

Ngày: 26/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Trần Anh Đức;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Thái Q Định và bà Vũ Thị Xuyên;

- Thư ký phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: bà Nguyễn Thùy Dương, Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: bà Lê Thị Kiều Oanh – kiểm sát viên.

- Đại diện Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần: bà Nguyễn Thị Yên – Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần: ông Phạm Lã Việt Anh – kiểm sát viên.

Ngày 26/4/2024, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí và phòng xét xử trực tuyến – Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2024/HSST ngày 04/4/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2024/QĐXXST-HS ngày 12/4/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn V, sinh ngày 31/3/1986 tại Đông Triều, Quảng Ninh; giới tính: nam; nơi cư trú: khu Trại H, phường T, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; học vấn: 12/12; bố là ông Nguyễn Văn V1 và mẹ là bà Nguyễn Thị M; có vợ là Phạm Thị Thanh Q; sinh năm: 1986; có ba con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền sự: không có;

Tiền án:

+ Ngày 26/12/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 54 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 07/12/2016 đã chấp hành xong bản án.

+ Ngày 19/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngày 19/02/2023 đã chấp hành xong bản án.

Nhân thân:

+ Ngày 25/10/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Ngày 31/8/2009 đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 23/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, có mặt tại phiên tòa;

- *Người chứng kiến:* Anh Phạm Ngọc S và anh Trần Văn B, vắng mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ ngày 23/12/2023, tại khu vực thuộc tổ 4, khu 11, phường S, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn V có hành vi tàng trữ trái phép 0,168 gam ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai: Khoảng 13 giờ ngày 23/12/2023, V nảy sinh nhu cầu sử dụng ma túy loại “đá”, V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14H2-2724 đến khu vực ngã 5 quận Kiến An, thành phố Hải Phòng gặp một người đàn ông tên Q hỏi mua 400.000 đồng ma túy “đá”. Q nhận tiền từ V rồi điều khiển xe mô tô đi đâu V không biết. Khoảng 10 phút sau, Q quay lại đưa cho V 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Xác định đúng ma túy “đá”, V cất ma túy vào túi áo khoác phía trước bên phải V đang mặc và điều khiển xe mô tô đến thành phố Uông Bí để giải quyết việc cá nhân. Xong việc, V điều khiển xe mô tô đến khu vực ngã tư gần Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển tìm địa điểm sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra và phát hiện bắt quả tang, thu giữ ma túy cùng tài sản.

Quá trình điều tra ngoài số ma túy bị thu giữ, bị cáo còn bị thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh cùng sim số 0788.426.855 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 14H2-2724. Cơ quan điều tra đã xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô là ông Nguyễn Văn V1, sinh năm: 1958, địa chỉ: khu H, phường T, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Cơ quan điều tra đã trả lại ông Nguyễn Văn V1.

Người chứng kiến là anh Phạm Ngọc Sn và anh Trần Văn B vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo, phù hợp với tài liệu cơ quan điều tra thu thập được.

Tại bản Kết luận giám định số 1839/KL-KTHS ngày 27/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: mẫu vật thu giữ của Nguyễn Văn V gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine; khối lượng là 0,168gam.

Tại cáo trạng số 11/CT-VKSUB ngày 02/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị:

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/12/2023.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm

phong số 1839/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh cùng sim số 0788.426.855 không dùng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo thừa nhận việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội nên bị cáo không tranh luận. Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tại lời nói sau cùng trước khi nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa về cơ bản giống với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố đối với bị cáo, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, phù hợp với các chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập được, vì vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 23/12/2023, tại tổ 4, khu 11, phường S, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn V bị Công an thành phố Uông Bí bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,168 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hình phạt chính:

Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Chất ma túy là chất kích thích gây nghiện nguy hiểm cho xã hội nên việc quản lý, sử dụng chất ma túy phải tuân theo các quy định của pháp luật. Trong vụ án này bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội khác. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố là ông Nguyễn Văn V1 được Nhà nước tặng thưởng huân chương chiến công hạng ba nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét hành vi phạm tội cùng tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải có một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo tính răn đe giáo dục đối với bị cáo nói riêng và đảm bảo tính phòng ngừa tệ nạn ma túy trong xã hội nói chung.

Tuy nhiên, trong quá trình lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến việc bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt, để từ đó bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta.

[3.2] Về hình phạt bổ sung: khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội có thể bị phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng vụ án và các vấn đề khác:

Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 14H2-2724. Cơ quan điều tra đã xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô là ông Nguyễn Văn V1, sinh năm: 1958, địa chỉ: khu H, phường T, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh là bố đẻ bị cáo. Ông Nguyễn Văn V1 cho bị cáo mượn xe nhưng không biết bị cáo dùng xe đi mua ma túy nên cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông Nguyễn Văn V1. Ông Viên không có yêu cầu khác nên không đề cập giải quyết.

Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh cùng sim số 0788.426.855 không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

Đối với người đàn ông tên Q bán ma túy cho bị cáo, hiện không rõ lai lịch địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[5] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định theo quy định pháp luật tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 23/12/2023.

Về vật chứng:

Căn cứ các điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 1839/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh cùng sim số 0788.426.855 không dùng vào việc phạm tội.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/4/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí và Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Uông Bí)

Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Tp. Uông Bí;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Uông Bí;
- Chi cục THADS Uông Bí;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Uông Bí;
- Nhà tạm giữ Công an Tp. Uông Bí;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Anh Đức